

PGVN phát huy tinh thần hộ quốc an dân đồng hành cùng dân tộc

ISSN: 2734-9195 09:05 19/11/2025

Trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, Phật giáo cũng tự khẳng định vị trí của mình trong cộng đồng dân tộc, ngoài sự phát huy Đạo pháp cũng không quên nỗ lực hộ quốc an dân.

Tác giả: **Hòa thượng Thích Quảng Hà (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Dẫn nhập

Đạo Phật truyền vào Việt Nam từ những năm đầu kỷ nguyên Tây lịch, ngay từ khi đặt chân lên đất Luy Lâu, trước sự nhân thức đúng đắn của lớp lớp thế hệ người Việt, đạo Phật đã song hành tồn tại và phát triển đi sâu vào đời sống tâm thức của người dân đất Việt, gắn bó máu thịt và trở thành một khối thống nhất không thể tách rời trong cộng đồng dân tộc. Phật giáo không đơn thuần là một tôn giáo, mà còn là một dòng chảy tâm linh sâu lắng, gắn bó máu thịt với vận mệnh của dân tộc. Từ thời kỳ Bắc thuộc, trải qua các triều đại Đinh, Lê, Lý, Trần,... cho đến thời hiện đại, Phật giáo luôn hiện diện như cội nguồn đạo đức, như nguồn sức mạnh tinh thần bất diệt trong lòng dân tộc.

Hơn 2.000 năm qua, đạo Phật luôn đồng hành với những thăng trầm của lịch sử và giương cao ngọn cờ "Hộ quốc an dân", lấy đức từ bi để giáo hóa chúng sinh, lấy trí tuệ làm sự nghiệp và phương châm hành đạo. Những giá trị của đạo Phật đã góp phần hun đúc nên giá trị tốt đẹp của người con Việt, xây dựng lên giá trị văn hóa đặc sắc mang đậm phong cách "Con Lạc cháu Hồng" tạo nên sức mạnh tổng hợp đem lại hòa bình, độc lập, tự do cho dân tộc. Sự có mặt của đạo Phật đã góp phần cụ thể vào việc xây dựng hòa bình, hạnh phúc cho con người, cống hiến cho nhân loại một nền tảng đạo đức lành mạnh và trong sáng.

Những lời dạy của đức Phật đã soi sáng con đường cho nhân loại vượt thoát thế giới đầy khổ đau để hướng đến một thế giới tràn đầy ánh sáng, thương yêu, an bình và hạnh phúc.

2. Những đóng góp của Phật giáo qua các triều đại phong kiến



Chùa Ngọc Hồi (ảnh: Internet)

Lịch sử cho chúng ta thấy, các bậc cao Tăng đạo hạnh của Phật giáo đã tham gia triều chính, đảm nhận vai trò quân sự, cố vấn cho vận mệnh quốc gia. Bằng sự giác ngộ và tài năng xuất chúng, các Ngài đã có những cống hiến lớn lao cho nền độc lập dân tộc, nơi các Ngài không còn chỗ cho cái ta vị kỷ mà chỉ có tấm lòng phụng sự trọn vẹn cho tha nhân, tất cả việc làm đều vì dân vì nước. Trải qua các triều đại phong kiến, từ thời Đinh, Tiền Lê rồi đến thời Lý, Trần; Phật giáo luôn có vai trò rất quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Thời đại nào cũng có những Thiền sư đồng thời là những nhà văn hóa, chính trị, quân sự, ngoại giao xuất sắc có vai trò trong công cuộc hộ quốc, an dân như: Thiền sư Ngô Chân Lưu (được vua Đinh Tiên Hoàng phong chức “Khuông Việt Đại sư”); thiền sư Vạn Hạnh (được coi là một kiến trúc sư góp phần xây dựng nên sự thịnh vượng của Vương triều Lý); Thiền sư Định Không (am hiểu sâu sắc vận số, thế cuộc); Thiền sư Pháp Thuận (học rộng, có tài phò vua, hiểu rõ thế cuộc đương thời); Phật Hoàng Trần Nhân Tông (một Thiền sư, một vị vua anh minh đạo đời lưỡng toàn)... Các Ngài là những trí thức đương thời, tiêu biểu cho tầng lớp tinh hoa của dân tộc lúc đó, và đã có những đóng

góp lớn lao cho sự nghiệp xây dựng quốc gia dân tộc.

Bên cạnh đó, với tầm nhìn của bậc minh quân, nhiều vị vua đã lấy tinh thần Phật giáo để thu phục nhân tâm, an dân, trị quốc, xây dựng nên những triều đại rực rỡ huy hoàng. Chúng ta dễ dàng nhận thấy được điểm hội tụ, sự tập hợp các nguồn năng lực nhân tài và trí tuệ, những nhà tư tưởng, chính trị gia lỗi lạc, những nhà kinh tế, chính sách đương đại và những nhà tu hành chứng ngộ của Phật giáo, đã tạo thành sức mạnh tổng hợp cho Việt Nam một thể đứng vững mạnh, độc lập tự chủ và hùng cường trong sự phát triển chung của thế giới.

3. Những đóng góp của Phật giáo trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Phật giáo Việt Nam tiếp tục nêu cao ngọn cờ yêu nước, kề vai sát cánh cùng toàn thể nhân dân cả nước đấu tranh giải phóng dân tộc. Ngày 01/09/1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng đánh vào cửa biển Đà Nẵng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, dân tộc ta phải đương đầu với họa xâm lăng từ một nước phương Tây, hoàn toàn chiếm ưu thế về tiềm lực kinh tế, quân sự, nhất là về vũ khí, công nghệ quân sự.



Chùa Bích Động (ảnh: Internet)

Cùng chung với vận mệnh của dân tộc, trong giai đoạn đất nước bị thực dân Pháp đô hộ, Phật giáo từng chịu sự kìm kẹp dưới những chính sách tôn giáo phân biệt. Tuy nhiên, từ chính sự đàn áp ấy, phong trào chấn hưng Phật giáo mạnh mẽ đã bùng lên từ Bắc chí Nam. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp

trường kỳ đó của dân tộc, Phật giáo đã có những đóng góp đáng ghi nhận vào chiến thắng hào hùng của nhân dân ta. Nhiều cơ sở thờ tự của Phật giáo trên khắp mọi miền đất nước đã trở thành những căn cứ che chở, nuôi giấu cán bộ cách mạng, như: chùa Quảng Bá, chùa Linh Quang, chùa Ngọc Hồi, chùa Tự Khánh, chùa Thanh Trì, chùa Sùng Giáo... ở Hà Nội; chùa Trại Sơn, chùa Trúc Động, chùa Vũ Lao... ở Hải Phòng; chùa Lăng Lăng, chùa Ninh Cường, chùa Cổ Lễ, chùa Đống Trúc (chùa Cẩm),... (ở Nam Định cũ); chùa Hoa Sơn, chùa Bích Động... ở Ninh Bình... Ngoài ra, Phật giáo Việt Nam còn thành lập các tổ chức “Tăng già cứu quốc”, “Đoàn Phật giáo cứu quốc”, “Bộ đội Tăng già”, “Hội Phật giáo cứu quốc” các cấp để quy tụ, vận động và tổ chức cho tăng ni, Phật tử tham gia cách mạng, ủng hộ kháng chiến. Nói đến lịch sử dân tộc Việt Nam thời kỳ này không thể không nói đến sự đóng góp to lớn của Phật giáo Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo và những tấm gương yêu nước của các bậc cao Tăng, như: Hòa thượng Thích Tâm Thi (1889-1959), Hòa thượng Thích Thanh Chân (1905-1989), Hòa thượng Thích Thế Long (1909-1985); Hòa thượng Thích Đôn Hậu (1904- 1992); Hòa thượng Thích Thiện Hào (1911-1997); Hòa thượng Thích Tâm Thông (1916- 1999); Hòa thượng Thích Thuận Đức (1918-2000); Hòa thượng Thích Thanh Tứ (1927-2011). Đặc biệt, hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Bác Hồ, Hòa thượng Thích Thế Long đã làm lễ phát nguyện “cởi áo cà sa khoác chiến bào” cho 27 nhà sư tham gia kháng chiến chống Pháp tại chùa Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định vào ngày 27/02/1947. Nhiều vị đã trở thành những chiến sĩ vệ quốc kiên trung lập nên nhiều chiến tích, trong đó 12 người đã anh dũng hy sinh nằm lại nơi chiến trường;... Và còn rất nhiều tấm gương của chư Tăng, Phật tử “Vì nước quên thân” vì nền độc lập tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân.

Khi đất nước chia cắt sau năm 1954, Phật giáo miền Nam rơi vào cảnh bị chính quyền Ngô Đình Diệm đàn áp tàn bạo. Cuộc đấu tranh bất bạo động của Phật giáo miền Nam vào năm 1963 trở thành một dấu mốc lịch sử, mà đỉnh cao là sự kiện Bồ Tát Thích Quảng Đức vị pháp thiêu thân tại ngã tư Phan Đình Phùng - Lê Văn Duyệt (nay là đường Nguyễn Đình Chiểu - Cách Mạng Tháng Tám, Tp. HCM). Ngọn lửa thiêu ấy không chỉ là biểu tượng của lòng tin kiên định vào Phật pháp, mà còn là tiếng nói mạnh mẽ chống lại chế độ độc tài, kêu gọi tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền. Sự hy sinh của Bồ Tát Thích Quảng Đức đã lay động lương tri thế giới, làm thay đổi cục diện chính trị miền Nam lúc bấy giờ và góp phần thức tỉnh tinh thần đoàn kết dân tộc. Trong khi đó ở miền Bắc, Phật giáo cũng phát huy vai trò trong kháng chiến chống Mỹ, tích cực vận động Tăng Ni, Phật tử tham gia các phong trào thi đua yêu nước, ủng hộ tiền tuyến, xây dựng hậu phương vững mạnh. Hình ảnh các nhà sư hiến tặng chùa làm bệnh viện dã chiến, làm lớp học, làm trạm cứu thương... là minh chứng sống động

cho tinh thần nhập thế vì dân vì nước của Phật giáo Việt Nam.

Theo lời kêu gọi thiêng liêng của Đảng và Bác Hồ kính yêu, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Phật giáo tiếp tục tham gia phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đã có hàng nghìn tăng ni, phật tử trở thành những chiến sĩ yêu nước, sát cánh cùng toàn dân đánh giặc. Nhiều ngôi chùa trở thành cơ sở cách mạng. Nhiều nhà sư đã anh dũng chiến đấu, hy sinh trong kháng chiến, góp phần vào thắng lợi chung của cả dân tộc.

4. Những đóng góp của Phật giáo từ khi thống nhất đất nước đến nay



Chùa Ngọc Hồi (ảnh: Internet)

Năm 1975, miền Nam nước ta hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, non sông gấm vóc thu về một mối. Phật giáo tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Năm 1981, sự ra đời của Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đánh dấu một bước ngoặt lịch sử, thống nhất các tổ chức, hệ phái Phật giáo trong và ngoài nước, cùng hướng về mục tiêu “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”.

Phật giáo cuối thế kỷ 20, đầu thế kỷ 21 là sự kế thừa, hội tụ và phát triển trong dòng chảy lịch sử dân tộc. Trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, Phật giáo cũng tự khẳng định vị trí của mình trong cộng đồng dân tộc, ngoài sự phát huy Đạo pháp cũng không quên nỗ lực hộ quốc an dân. Phật giáo đã phát huy được tiếng nói của mình trong các thời đại và các lĩnh vực khác nhau: Văn hóa, xã hội, giáo dục, chính trị và ngoại giao, góp phần mang lại hòa

bình, độc lập thống nhất đất nước. Giai đoạn này, Phật giáo là sức mạnh tổng hợp của dân tộc, là chất liệu keo sơn để gắn kết các thành phần khác nhau, tôn giáo khác nhau trong xã hội, tạo thành một xã hội đa tôn giáo, nhưng đoàn kết, vững mạnh và vì mục đích chung: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh. Thấm nhuần và thực hiện phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - chủ nghĩa xã hội”, phát huy truyền thống “Hộ quốc an dân”, hoà mình vào nhịp điệu phát triển chung của đất nước, tiếp nối truyền thống của các bậc tiền bối tổ sư đã dày công vun đắp. Với phương châm việc phát huy đạo nghiệp đồng nghĩa với việc phát triển và xây dựng đất nước, tăng ni phật tử trên cả nước đã cố gắng phát huy năng lực của chính mình, trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, từ việc hoằng pháp lợi sinh cho đến các công tác từ thiện xã hội như: xoá đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện ... Bên cạnh đó, Giáo hội cùng với Tăng Ni tích cực hưởng ứng, vận động Phật tử tham gia các phong trào thi đua yêu nước do các cấp chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể phát động như xây dựng nông thôn mới, khu dân cư văn hóa, đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội, tham gia bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, phòng chống dịch bệnh; tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc...

Đặc biệt, năm 2020 và 2021, trước diễn biến phức tạp của đại dịch covid-19, Giáo hội đã ủng hộ nguồn kinh phí lớn cho Quỹ vaccine, hỗ trợ mua trang thiết bị, vật tư y tế, lương thực, thực phẩm ... Phong trào “cởi áo nâu, khoác áo blue” đã thu hút được hàng ngàn tăng ni, phật tử đăng ký là tình nguyện viên vào các bệnh viện thu dung, đã chiến giữa tâm dịch thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam để góp sức cùng với đội ngũ y, bác sỹ nơi tuyến đầu. Hình ảnh tình nguyện viên chư tăng, ni là những đại diện tiêu biểu của Phật giáo, lan tỏa hình ảnh đẹp đến cộng đồng, xã hội. Thực hiện “Mệnh lệnh từ trái tim”, với tinh thần, trách nhiệm, trí tuệ, tình thương, cống hiến, sức trẻ, chư tăng, ni đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao cả nơi tuyến đầu phòng, chống dịch covid-19, thể hiện trọn vẹn tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hơn 40 năm qua, Phật giáo Việt Nam luôn tiếp nối truyền thống “Hộ quốc an dân” của các bậc tiền bối Tổ sư, tích cực tham gia vào sự nghiệp bảo vệ xây dựng tổ quốc. Trong mọi lĩnh vực của đời sống, chính trị, kinh tế, giáo dục, văn hóa xã hội, quốc phòng... đều có bóng dáng của tăng ni, phật tử. Xứng đáng là một tôn giáo có quá trình phát triển lâu dài và bền vững trong lòng Dân tộc, vững bước đi lên cùng đất nước, cùng dân tộc, hội nhập cùng thế giới. Thành quả đó đã góp phần vẽ thêm vào bức tranh truyền thống yêu nước của Phật giáo và cũng là minh chứng sâu sắc nhất cho sự gắn bó giữa Đạo pháp và Dân tộc, cho tinh thần yêu nước chân chính của Phật giáo Việt Nam hòa mình trong dòng chảy lịch sử dân tộc.

5. Kết luận

Nhìn vào lịch sử dân tộc, lịch sử Phật giáo Việt Nam chúng ta thấy rõ vai trò và những đóng góp to lớn của Phật giáo Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng như sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Có thể khẳng định giá trị của tinh thần nhập thế, đồng hành cùng dân tộc của Tăng Ni, Phật tử trong suốt chiều dài lịch sử cách mạng của Phật giáo, đã góp phần làm sáng ngời lý tưởng dân tộc, và trưởng thành cùng dân tộc. Khi đất nước bị ngoại bang xâm lược, Phật giáo đã hòa cùng dòng chảy của vận mệnh dân tộc, kiên cường trong sự nghiệp đấu tranh, bảo vệ, gìn giữ và xây dựng đất nước. Khi đất nước yên bình, Phật giáo phát huy tinh thần yêu nước, quyết bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn Đạo pháp, đem lại an lạc, hạnh phúc cho nhân dân. Tinh thần ấy vẫn luôn được tiếp nối và phát huy trong thời đại mới, như suối nguồn năng lượng tâm linh bất tận giúp dân tộc vượt qua mọi thử thách trên con đường tiến tới hòa bình, phát triển, thịnh vượng và hạnh phúc. Đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Tôn chỉ mục đích của đạo Phật nhằm xây dựng cuộc đời thuần mỹ, chí thiện, bình đẳng, yên vui và no ấm”. Và cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nhận định: “Trong quá khứ, Phật giáo Việt nam đã gắn chặt với dân tộc trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Lịch sử đã xác nhận Phật giáo Việt Nam là một tôn giáo, từ bản chất, bản sắc, từ trong thực tiễn hoạt động của mình, biểu hiện truyền thống yêu nước, gắn bó chặt chẽ với dân tộc, với Tổ quốc. Trong sự nghiệp cao cả của dân tộc ngày nay, Phật giáo đã góp phần xứng đáng.

Tác giả: **Hòa thượng Thích Quảng Hà**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự GHPGVN